

**TCVN 13126:2020**

**ISO 647:2017**

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
Xuất bản lần 1

**BẢN GỐC TCVN**

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

**THAN NÂU VÀ THAN NON – XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG HẮC  
ÍN, NƯỚC, KHÍ VÀ CẶN CỐC BẰNG CHƯNG CẤT  
NHIỆT ĐỘ THẤP**

*Brown coals and lignites – Determination of yields of tar, water, gas and coke  
residue by low temperature distillation*

HÀ NỘI – 2020

**Lời nói đầu**

**TCVN 13126:2020** hoàn toàn tương đương với ISO 647:2017.

**TCVN 13126:2020** do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC27 *Nhiên liệu khoáng rắn* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

**Lời giới thiệu**

Hàm lượng của các sản phẩm chưng cất ở nhiệt độ thấp, đặc biệt hàm lượng hắc ín, đưa ra cơ sở để phân loại than nâu và than non để sử dụng trong carbon hóa nhiệt độ thấp

## Than nâu và than non – Xác định hàm lượng hắc ín, nước, khí và cặn cốc bằng chưng cất nhiệt độ thấp

*Brown coals and lignites – Determination of yields of tar, water, gas and coke residue by low temperature distillation*

### 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định hàm lượng hắc ín, nước, khí và cặn cốc thu được khi chưng cất than nâu và than non (lignit) ở nhiệt độ cuối tại 520 °C.

### 2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau là cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 318 (ISO 1170), *Than và cốc – Tính kết quả phân tích trên những trạng thái khác nhau.*

TCVN 8620-2 (ISO 5068-2), *Than nâu và than non – Xác định hàm lượng ẩm – Phần 2: Phương pháp khối lượng gián tiếp xác định hàm lượng ẩm trong mẫu phân tích*

### 3 Thuật ngữ và định nghĩa

Tiêu chuẩn này không đưa ra các thuật ngữ và định nghĩa.

### 4 Nguyên tắc

Mẫu được nung trong bình chưng bằng nhôm tới nhiệt độ 520 °C trong khoảng thời gian 80 min. Sản phẩm của quá trình nung đi vào bình thu làm mát bằng nước. Hắc ín và nước được ngưng tụ trong khi các sản phẩm khí thoát ra không khí. Cân cặn cốc còn lại trong bình chưng. Cân bình thu và các chất trong đó. Khối lượng của nước được xác định bằng chưng cất kéo với toluen hoặc xylene. Khối lượng hắc ín thu được bằng cách tính hiệu số.

Tổng nước trong bình thu bao gồm ẩm trong than cũng như nước từ quá trình phân hủy than. Thực hiện một thử nghiệm riêng rẽ để xác định ẩm trong than sao cho có thể tính được nước phân hủy.

Tỉ lệ phần trăm của khí (kể cả sai số) có được bằng cách lấy 100 trừ đi tổng phần trăm của cặn cốc, hắc ín và tổng nước. Kết quả được báo cáo trên cơ sở "như đã phân tích" và "khô".